

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/ 2021/ DS –ST  
Ngày: 02 - 4 - 2021  
V/v: Tranh chấp hợp đồng  
chuyển nhượng quyền sử dụng  
đất.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoài Tuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Tấn Lạc

2. Ông Tăng Hoàng Đa

**- Thư ký Tòa án – Ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Lương Tri - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 và ngày 02 tháng 4 năm 2021. Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2016, Về việc: “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

**-Nguyên đơn:** ông **Lê Quang V**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 8/9/14 Trần Văn K, phường Cái K, quận NK, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, Khu vực Thới N phường T, quận BT, thành phố C.

Theo văn bản ủy quyền ngày 09/8/2016.

**-Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1983. ( Có mặt )

Địa chỉ: ấp Thới P A, thị trấn TL, huyện TL, thành phố C.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông **Nguyễn Văn C** ( chết ngày 09/7/2018)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn C:

- 1/ Bà **Nguyễn Thị X** ( Có mặt )
- 2/ Ông **Nguyễn Hoài P.** ( vắng mặt )
- 3/ Ông **Nguyễn Hoài T.** ( vắng mặt )
- 4/ Ông **Nguyễn Hoài N.** ( vắng mặt )
- 5/ Ông **Nguyễn H Y.** ( vắng mặt )
- 6/ **Nguyễn Hoài K.** ( vắng mặt )
- 7/ Bà **Nguyễn Thị S** ( vắng mặt )

Địa chỉ: Cùng trú tại ấp T P A, thị trấn TL, huyện TL, thành phố C.

- 8/ Ông **Nguyễn Hoài P.** ( vắng mặt )

Địa chỉ: ấp 2, xã Thới H, huyện CD, thành phố C.

- 9/ Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975. ( Có mặt )

Địa chỉ: Tổ 10 khu vực Thới N, phường T A Đ, quận BT, thành phố C.

**10/ Văn phòng Công chứng Trung Tâm.**

Đại diện: Bà **Lê Thị Thu H** - Công chứng viên. ( Xin xét xử vắng mặt )

Địa chỉ: Quốc lộ 91, khu vực H T, phường Thới H, quận Ô M, thành phố C.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự:** Luật sư **Hà Thanh V** – Văn phòng luật sư **Hà Thanh V**, thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông **Lê Quang V** là nguyên đơn trong vụ án. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Phía nguyên đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị X có trách nhiệm thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và hai căn nhà gắn liền với đất thuộc thửa số 68 và thửa số 98, tờ bản đồ 38, diện tích là 1.969 m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00472 ngày 01/02/2008 điều chỉnh trang 4 ngày 03/11/2015 do bà Nguyễn Thị X đứng tên; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H01790 ngày 06/01/2009 điều chỉnh trang 4 ngày 03/11/2015 do bà Nguyễn Thị X đứng tên. Yêu cầu công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 2937; Quyết số: 04/2015/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 19/11/2015. Yêu cầu chấm dứt hợp đồng thuê nhà ngày 18/5/2016 và yêu cầu bà Nguyễn Thị X trả tiền thuê nhà cho ông Lê Quang V là 30.000.000 đồng.

Đại diện theo ủy quyền của phía nguyên đơn trình bày: Diện tích đất 1.969 m<sup>2</sup>, đất và nhà thuộc thửa 98 và thửa 68 tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ là do bà Nguyễn Thị X chuyển nhượng cho ông Lê Quang V với giá 200.000.000 đồng, khi chuyển nhượng ông V và bà X có đến Văn phòng công chứng Trung Tâm tại quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để thực hiện việc ký kết và giao nhận tiền. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng

đất xác lập giữa ông Lê Quang V và bà Nguyễn Thị X ngày 19/11/2015 được công chứng bởi công chứng viên của Văn phòng công chứng Trung Tâm. Việc giao tiền 200.000.000 đồng tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất cũng được thực hiện giữa ông V và bà X ngay tại phòng công chứng cùng ngày 19/11/2015 và có làm biên nhận tiền về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất do ông V và bà X cùng ký tên. Sau đó giữa ông V và bà X có thỏa thuận cho bà X thuê lại toàn bộ diện tích đất và nhà theo hợp đồng chuyển nhượng với thời gian thuê là 3 tháng từ ngày 18/5/2016 đến ngày 18/8/2016 với giá là 10.000.000 đồng/ tháng, bà X đã trả tiền thuê của tháng 5 và tháng 6 năm 2016 là 20.000.000 đồng. Khi bà X trả tiền thuê nhà có ghi vào biên nhận tiền thuê nhà.

Bà Nguyễn Thị X (bị đơn) trong vụ án có phản tố yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 19/11/2015, yêu cầu hủy hợp đồng thuê đất và nhà ngày 18/5/2016; Yêu cầu được ổn định và sử dụng phần đất có diện tích 1.969 m<sup>2</sup> thuộc thửa 68 và thửa 98, tờ bản đồ 38 đất tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ và chỉ đồng ý trả cho ông Lê Quang V số tiền 100.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị X trình bày: Bà có đứng tên 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 68 và thửa 98, tờ bản đồ 38 với tổng diện tích 1.969 m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, được Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp và điều chỉnh trang 4 vào ngày 03/11/2015. Do bà có nhu cầu cần tiền vốn để chăn nuôi, qua sự giới thiệu của người quen nên bà có thể chấp 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 68 và thửa 98 cho ông Lê Quang V số tiền 200.000.000 đồng với lãi suất là 10.000.000 đồng/1 tháng. Khi vay thì ông Lê Quang V có yêu cầu bà ký một số giấy tờ và ra công chứng nhằm để ông đảm bảo số tiền cho bà vay nhưng đất và nhà thì bà vẫn sử dụng hợp pháp là của bà, ông V nói là để làm tin cho bà trả số nợ này nên bà đã ký tên vào các văn bản ra công chứng mà ông V nói chỉ là hợp đồng chuyển nhượng giả cho ông và ông làm hợp đồng cho bà thuê nhà và đất lại trên quyền sử dụng đất mà bà thể chấp vay vốn. Khi vay tiền thì hàng tháng bà vẫn đóng lãi đủ cho ông V nhưng do ông T nhận, tính từ ngày 19/11/2015 cho đến ngày 19/7/2016. Do làm ăn thất bại nên bà không có đóng lãi cho ông V từ ngày 19/7/2016. Sau đó, bà có gặp mặt với ông T để yêu cầu giảm lãi do làm ăn thua lỗ nhưng ông T không đồng ý và kêu người bán. Nay bà xác định không đồng ý có trách nhiệm giao phần đất có diện tích 1.969 m<sup>2</sup> đất thuộc 2 thửa 68 và 98, tờ bản đồ 38 đất tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, không đồng ý công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 19/11/2015 vì không có chuyển nhượng thật sự, không đồng ý việc chấm dứt hợp đồng thuê nhà đất và trả 30.000.000 đồng vì sự thật cũng không có việc thuê nhà. Xác định bà có vay vốn và thể chấp quyền sử dụng đất. Nay bà có yêu cầu phản tố là bà trả cho ông V 200.000.000 đồng tiền vốn và lãi theo quy định của pháp luật và yêu cầu tuyên bố vô hiệu đối với hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và hợp đồng thuê đất và nhà.

Ông Nguyễn Văn T ( người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan) trình bày: Ông làm dịch vụ nhà đất và có Công ty TNHH TMDV Văn T có đăng ký kinh

doanh, ông có môi giới chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị X với ông Lê Quang V, ông đã thực hiện các thủ tục giao dịch đúng theo quy định của pháp luật, làm thủ tục chuyển nhượng, phía bà X có hỏi vay nhưng ông nói ông Lê Quang V không cho vay mà chỉ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất rồi cho thuê lại, bà X và ông V đã ra Văn phòng công chứng thực hiện giao dịch chuyển nhượng. Tiền 200.000.000 đồng là do ông V đưa và ông giao cho bà X tại phòng công chứng Trung Tâm, tiền 20.000.000 đồng theo bà X cho là ông nhận thì ông chỉ có nhận 10.000.000 tiền thuê nhà của bà X còn 10.000.000 đồng còn lại thì ông không biết mà do người môi giới của bà X nhận sau đó có cho ông vài triệu lâu quá ông không nhớ. Ông xác định không có nhận tiền lãi vay 80.000.000 đồng, ông chỉ có nhận tiền thuê nhà do bà X đóng. Với tư cách người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thì ông không có yêu cầu độc lập trong vụ án mà do ông V và bà X tự giải quyết tranh chấp với nhau.

Văn phòng công chứng Trung Tâm ( Bà Lê Thị Thu H – Trưởng văn phòng) có văn bản trình bày như sau: Vào ngày 19/11/2015 Văn phòng công chứng Trung Tâm, thành phố Cần Thơ có tiếp nhận yêu cầu công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Thị X với ông Lê Quang V, đối với các tài sản có thông tin là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H 00472 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ ( nay là huyện Thới Lai ) ký ngày 01/02/2008 thuộc thửa đất số 68, tờ bản đồ 38 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 228159, số vào sổ H01790 do Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ nay là huyện Thới Lai ký ngày 06/01/2009 thuộc thửa đất số 98, tờ bản đồ 38 tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Sau khi tiếp nhận và thực hiện đúng trình tự thủ tục của Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, công chứng viên đã giải thích quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị X và ông Lê Quang V, bà X và ông V đã đọc và đồng ý toàn bộ nội dung của Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và đã tự nguyện giao kết hợp đồng. Việc giao và nhận tiền do các bên tự thỏa thuận, thực hiện và không yêu cầu sự chứng kiến của công chứng viên. Việc công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được thực hiện đúng theo quy định pháp luật về Hợp đồng về quyền sử dụng đất được quy định cụ thể từ điều 500 đến 503 của Bộ luật dân sự năm 2015 và quy định của luật đất đai năm 2013; Đồng thời, tuân thủ đúng việc thực hiện thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch, bản dịch quy định cụ thể của luật công chứng năm 2014. Nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Như vậy, khi công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên Văn phòng công chứng Trung Tâm xác định công chứng viên đã thực hiện đúng và đầy đủ các trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho phía nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn là buộc bị đơn tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với hai căn nhà gắn liền với đất thuộc thửa số 68 và thửa số 98, tờ bản đồ 38, diện tích là 1.969 m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất H00472 ngày 01/02/2008 điều chỉnh trang 4 ngày 03/11/2015 do bà Nguyễn Thị X đứng tên; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H01790 ngày 06/01/2009 điều chỉnh trang 4 ngày 03/11/2015 do bà Nguyễn Thị X đứng tên. Phía nguyên đơn xác định rút yêu cầu khởi kiện đối với tiền thuê nhà.

Phát biểu ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn có cơ sở xem xét chấp nhận.

Kiến nghị: Khắc phục việc vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn C ( là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án) gồm: Nguyễn Thị S, Nguyễn Hoài P, Nguyễn Hoài T, Nguyễn Hoài N, Nguyễn H Y, Nguyễn Hoài K, Nguyễn Hoài P được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai. Tòa án căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Theo đơn khởi kiện và yêu cầu của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là: “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

[3] Qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện giữa bà Nguyễn Thị X và ông Lê Quang V có đến Văn phòng công chứng Trung Tâm để ký kết đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa 68 và thửa 98, tờ bản đồ 38 với tổng diện tích 1.969 m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, được Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp và điều chỉnh trang 4 vào ngày 03/11/2015 với giá là 200.000.000 đồng. Nay có tranh chấp bà X cho rằng không có việc chuyển nhượng mà chỉ là vay tiền của ông Lê Quang V với số tiền 200.000.000 đồng nhưng chỉ có nhận 180.000.00 đồng và bà đã đóng lãi cho ông V đến tháng 7 năm 2016 thì không đóng lãi nữa. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng việc bà X cho rằng chỉ vay tiền của ông Lê Quang V nhưng không cung cấp được hợp đồng hay tài liệu chứng cứ gì liên quan đến việc có vay tiền của ông V, trong khi đó lại ký kết hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, làm biên nhận nhận tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Đồng thời giữa bà X và ông V có xác lập hợp đồng thuê đất và nhà theo hợp đồng chuyển nhượng ngày 18/11/2015 ( giấy tay ) có chữ ký của bà X, ông V và bà X cũng giao 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông V giữ. Đối với bà X cho rằng có đóng lãi được nhiều tháng nhưng cũng không cung cấp được số tiền cụ thể với phương thức và nội dung thanh toán cho việc vay tiền của ông V chứ không phải là chuyển nhượng. Tại các biên bản làm việc trước đây tại Tòa án thì phía nguyên đơn cũng

thỏa thuận được với bà X để cho bà X mua lại tài sản với giá đã thỏa thuận và thời gian ấn định nhưng bà X không thực hiện đúng cam kết là lỗi của bà X. Từ những luận cứ nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng không có cơ sở để xem xét yêu cầu của bà X cho rằng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà với ông Lê Quang V là hợp đồng giả cách mà cần xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông V về việc yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị X tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất xác lập ngày 19/11/2015 đối với thửa 68 và thửa 98, tờ bản đồ 38 với tổng diện tích 1.969 m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ và bàn giao tài sản tọa lạc trên đất là 02 căn nhà theo hợp đồng thuê nhà và đất đã ký kết.

[4] Bà Nguyễn Thị X có làm đơn phản tố gửi cho Tòa án nhưng sau khi nhận được thông báo nộp tiền tạm ứng án phí liên quan đến yêu cầu phản tố thì bà X không thực hiện nghĩa vụ xem như từ bỏ yêu cầu phản tố của mình nên Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định.

[5] Tại phiên tòa phía nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với tiền thuê nhà nên cần đình chỉ yêu cầu khởi kiện này của phía nguyên đơn là đúng thực tế.

[6] Đề nghị của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho phía nguyên đơn là có cơ sở cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Cần buộc bà Nguyễn Thị X chịu nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Chi phí đo đạc, thẩm định, định giá tài sản: Cần buộc và Nguyễn Thị X chịu nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Áp dụng:** Điều 116, 406, 500 và Điều 502 của Bộ luật dân sự;

Điều 203 Luật đất đai năm 2013;

Điều 26, 91, 92, 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quang V về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị X tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất xác lập ngày 19/11/2015 đối với thửa 68 và thửa 98, tờ bản đồ 38 với tổng diện tích 1.969 m<sup>2</sup>, tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ và bàn giao tài sản tọa lạc trên đất theo hợp đồng thuê nhà và đất đã ký kết.

Buộc bà Nguyễn Thị X tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất xác lập ngày 19/11/2015 đối với thửa 68 và thửa 98, tờ bản đồ 38 với tổng diện tích 1.969 m<sup>2</sup> ( trong đó 300 m<sup>2</sup> ODT thuộc thửa 68 và 1.669 LNK thuộc thửa 98) tọa lạc tại ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố

Cần Thơ cho ông Lê Quang V; Ông Lê Quang V được hưởng công trình vật kiến trúc theo biên bản đo đạc và xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 28/3/2017 gồm: 01 ( một ) căn nhà diện tích 30 m<sup>2</sup> kết cấu nền gạch men, cột bê tông cốt thép, đòn tay gỗ tạp, mái tôn, vách xây gạch; Chuồng heo diện tích 79,2 m<sup>2</sup>, diện tích khung chuồng 47,85 m<sup>2</sup> kết cấu nền bê tông, khung tiền chế mái tôn, không vách, kết cấu khung chuồng heo: Khung chuồng xây gạch cao 1m, nền láng bê tông. Cây trồng trên đất gồm: Dừa 2A, 04B; Mít: 03A, 01B, 01C; Măng cầu: 35 C; xã: 33 bụi; Chuối: 05 B, 26 C.

Vị trí thửa đất được xác định theo hồ sơ trích đo địa chính số: 778<sup>1</sup>/2017 ngày 22/6/2017 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thới Lai. ( Đính kèm bản án).

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quang V đối với tiền thuê nhà.

### **Về án phí:**

Buộc bà Nguyễn Thị X nộp 13.510.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Quang V không phải chịu án phí. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.458.000 đồng theo biên lai thu tiền số 015263 ngày 18/9/2019 và số tiền tạm ứng án phí 5.750.000 đồng theo biên lai thu tiền số 000697 ngày 07/12/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Về chi phí đo đạc, thẩm định, định giá: Buộc bà Nguyễn Thị X chịu nộp 2.000.000 đồng. Ông Lê Quang V đã nộp tạm ứng và chi thực tế xong. Buộc bà Nguyễn Thị X có trách nhiệm nộp lại 2.000.000 đồng để trả cho ông Lê Quang V. Ông Lê Quang V được nhận lại 2.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí tố tụng còn dư tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.*

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với đương sự vắng mặt để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

**Nơi nhận :**

- TAND Tp Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- Đương sự;
- Lưu hs, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hoài Tuyên**